

Bách Quang, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn phường Bách Quang giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 21/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, UBND phường Bách Quang xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn phường Bách Quang giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 và Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ; góp phần nâng cao sức khỏe, kéo dài tuổi thọ, cải thiện chất lượng cuộc sống của người cao tuổi, bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, gia đình và toàn xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chủ động thích ứng với quá trình già hóa dân số, góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030; Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Các hoạt động thực hiện Kế hoạch phải lồng ghép với các hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan; lồng ghép với chương trình mục tiêu quốc gia để đảm bảo tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai Chương trình; ưu tiên chăm sóc sức khỏe đối với người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật, người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (*người từ đủ 60 tuổi trở lên*) bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Tuổi thọ trung bình trên địa bàn phường đạt từ 75,5 tuổi trở lên, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

b) 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi.

c) Từ năm 2026, người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (*ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ..*).

d) Thành lập và duy trì hoạt động thiết chế: “Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi”.

đ) 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe.

e) 100% người cao tuổi không còn khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng.

g) Xây dựng các câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe.

h) Có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi.

i) 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị.

k) 100% người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở.

(Có phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi được thực hiện trên phạm vi phường Bách Quang.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi tại hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội.

b) Đối tượng tác động: Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số, tổ chức, cá nhân và người dân trên địa bàn phường tham gia thực hiện Kế hoạch.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Luật Dân số số 113/2025/QH15; Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ thích ứng với già hóa dân số vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn phường.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh cung cấp thông tin, tuyên truyền về tình trạng già hóa dân số, những cơ hội, thách thức của già hóa dân số đối với phát triển kinh tế - xã hội và sự cần thiết của việc chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống người cao tuổi trong giai đoạn hiện nay.

c) Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của phường; bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện Kế hoạch; tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới và các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, chăm sóc tại nhà, chăm sóc ban ngày và các mô hình chăm sóc phù hợp khác.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

đ) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Người cao tuổi và các tổ chức, cá nhân trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi; lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận

động xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường sống lành mạnh, góp phần nâng cao sức khỏe, chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số; trọng tâm là Luật Dân số số 113/2025/QH15, Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh có liên quan.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền vận động, tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người cao tuổi, người thân và người trực tiếp chăm sóc người cao tuổi về các nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tuyên truyền các chính sách, chế độ đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

c) Đổi mới nội dung, phương thức và hình thức truyền thông; đa dạng hóa các kênh truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, mạng xã hội, nền tảng số và các phương tiện truyền thông đại chúng trong truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Khuyến khích viết bài, đưa tin về chăm sóc sức khỏe, thích ứng với già hóa dân số và phát huy vai trò người cao tuổi.

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam, Ngày Người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10), Ngày Dân số thế giới (11/7), Ngày Dân số Việt Nam (26/12) và các sự kiện truyền thông khác; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với các chương trình, phong trào, cuộc vận động về xây dựng đời sống văn hóa, gia đình văn hóa, cộng đồng thân thiện với người cao tuổi.

3. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

a) Nâng cao năng lực cho trạm y tế cấp xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

b) Xây dựng câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi.

c) Xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia vào các hoạt động: Theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi, đảm bảo đến năm 2030 thành lập 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi tại cơ sở.

d) Xây dựng, triển khai và duy trì hoạt động của các mô hình: Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Cơ sở chăm sóc sức khỏe ban ngày; Cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (*mạng xã hội, internet,...*).

4. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi ở cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn, trạm y tế, cán bộ dân số, người làm công tác xã hội tại cơ sở, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế, tình nguyện viên và người thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

b) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức các lớp đào tạo cho các bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên thông qua các khoá đào tạo kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh từ cơ bản đến chuyên sâu về lão khoa.

5. Xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định của Luật Dân số, Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế; bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà, tại cộng đồng và tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

b) Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ khám sức khỏe, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi theo Quyết định số 1709/QĐ-BYT ngày 12/6/2026 của Bộ Y tế; thực hiện lập, cập nhật và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho người cao tuổi trên Sổ tay điện tử VNeID, bảo đảm người cao tuổi được thụ hưởng đầy đủ các chính sách, quyền lợi về chăm sóc sức khỏe.

c) Xây dựng, phát triển các mô hình câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng và điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng là mô hình đặc thù thuộc trạm y tế tạo môi trường để người cao tuổi được tư vấn, theo dõi sức khỏe, giao lưu, rèn luyện thể chất, phục hồi chức năng, nâng cao đời sống tinh thần và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

2. Các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà

nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

3. Từ nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo Sở Y tế và UBND phường kết quả thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hằng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác triển khai thực hiện Kế hoạch của phường.

- Chủ trì triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn, tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám, phát hiện một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội trong chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi cô đơn, người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người cao tuổi khuyết tật.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; theo lộ trình đào tạo đội ngũ y, bác sĩ chuyên ngành lão khoa từ trình độ cơ bản đến chuyên sâu.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thành lập các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng theo hướng dẫn; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra và hỗ trợ hoạt động của các Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Y tế tham mưu xây dựng lộ trình triển khai thí điểm mô hình Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng là mô hình đặc thù, thực hiện chăm sóc người cao tuổi theo hình thức “sáng đi, tối về” để tổ chức triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thành lập, kiện toàn các cơ sở chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

- Kiểm tra đánh giá sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và báo cáo kết quả theo quý, 06 tháng, hằng năm về Sở Y tế theo quy định.

2. Phòng Kinh tế: Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu UBND phường bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp để thực hiện kế hoạch này và các chương trình, dự án, nhiệm vụ về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường viết bài, đưa tin tuyên truyền về các nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Chú trọng tuyên truyền về những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; về quyền, nghĩa vụ, lợi ích chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ứng dụng chuyển đổi số, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức của cộng đồng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Huy động sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, người có uy tín tham gia triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

4. Hội Người cao tuổi phường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao dành cho người cao tuổi; tham mưu tổ chức các cuộc hội thao dành cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, chăm sóc tại nhà và các mô hình chăm sóc dài hạn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp triển khai các hoạt động của Kế hoạch tại cộng đồng, giám sát việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; thành lập và duy trì câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe.

- Phối hợp với Trạm Y tế triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi phù hợp với tình hình của địa phương; cung cấp các thông tin liên quan về người cao tuổi.

- Lồng ghép các hoạt động của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung của Đề án nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các chương trình, dự án khác về chăm sóc người cao tuổi.

5. Trạm y tế phường

- Chủ trì tham mưu xây dựng, phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, chăm sóc tại nhà và các mô hình chăm sóc dài hạn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thành lập và đưa vào hoạt động câu lạc bộ chăm

sóc người cao tuổi tại cộng đồng; đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi; duy trì hoạt động của Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, nghiên cứu, xem xét thành lập và duy trì hoạt động “Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng” là mô hình đặc thù thuộc Trạm Y tế, giúp Chủ tịch UBND phường thực hiện chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn theo hình thức “sáng đi, tối về”.

- Chủ trì, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe cho người cao tuổi. Đến năm 2030, có 100% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (*ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ..*).

- Rà soát, tham mưu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; phát triển chuyên ngành lão khoa, phục hồi chức năng và mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về người cao tuổi và Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; kịp thời phản ánh, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn phường Bách Quang giai đoạn 2026 - 2030, các cơ quan, đơn vị, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả, theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng QLNN: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Trạm y tế phường;
- Hội Người cao tuổi phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXXH.Cuongnh.(01b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Giang

**Phụ lục: PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuổi thọ trung bình đạt từ 75,5 tuổi trở lên, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế phường và các cơ quan đơn vị có liên quan	2026 - 2030
2	100% theo người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi.	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Hội người cao tuổi phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026 - 2030
3	Từ năm 2026, người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (<i>ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ,...</i>).	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026 - 2030
4	Thành lập và duy trì hoạt động thiết chế: “Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi”.	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe.	Trạm Y tế phường	Hội người cao tuổi phường	2026 - 2030
6	100% người cao tuổi không còn khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng.	Trạm Y tế phường	Hội người cao tuổi phường	2026 - 2030
7	Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe.	Hội người cao tuổi phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026 - 2030
8	Thành lập câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi.	Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026 - 2030
9	Thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày.	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội, Hội người cao tuổi phường	2026 - 2030
10	100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị.	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội, Hội người cao tuổi phường	2026 - 2030
11	100% người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở.	Trạm Y tế phường	Hội người cao tuổi phường	2026 - 2030